

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/1 (DỰ KIẾN)
NĂM HỌC 2024-2025
GVCN: TRƯỞNG NGUYỄN HOÀNG ANH

ST T	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Lớp năm trước	Kết quả học tập năm trước	Kết quả rèn luyện năm trước
1	Phạm Hà Mỹ An	Nữ	11/03/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
2	Văn Hữu An	Nam	03/04/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
3	Nguyễn Hoàng Hồng Anh	Nữ	10/02/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
4	Vũ Lê Trâm Anh	Nữ	19/06/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
5	Hoàng Tiên Anh	Nam	23/06/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
6	Doãn Ngọc Ánh	Nữ	27/02/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
7	Bùi Thiên Bảo	Nam	02/05/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
8	Vũ Bá Minh Châu	Nữ	08/07/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
9	Lê Trần Kim Chi	Nữ	11/08/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
10	Phan La Chánh Dũng	Nam	04/11/2010	Kinh	9/1	8/1	Đạt	Khá
11	Lê Bảo Duy	Nam	23/04/2010	Kinh	9/1	8/1	Đạt	Khá
12	Nguyễn Đình Khánh Duy	Nam	15/01/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
13	Huỳnh Kiều Thành Đạt	Nam	04/11/2010	Kinh	9/1	8/1	Khá	Tốt
14	Nguyễn Trí Đức	Nam	20/06/2010	Kinh	9/1	8/1	Khá	Tốt
15	Nguyễn Đức Hải	Nam	04/01/2010	Kinh	9/1	8/1	Khá	Tốt
16	Nguyễn Quốc Anh Hào	Nam	27/03/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
17	Lê Đặng Gia Hân	Nữ	23/06/2010	Kinh	9/1	8/1	Khá	Tốt
18	Nguyễn Tiến Hoàng	Nam	12/07/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
19	Nguyễn Xuân Việt Hoàng	Nam	12/01/2010	Kinh	9/1	8/1	Đạt	Tốt
20	Huỳnh Thị Kim Khánh	Nữ	02/05/2010	Kinh	9/1	8/1	Đạt	Tốt
21	Trần Bùi Nguyên Khiết	Nam	07/12/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
22	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	26/01/2010	Kinh	9/1	8/1	Khá	Tốt
23	Nguyễn Trung Kiên	Nam	05/03/2010	Kinh	9/1	8/1	Khá	Tốt
24	Dương Kiên	Nam	27/01/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
25	Phạm Hữu Gia Minh	Nam	07/03/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
26	Võ Trần Quốc Minh	Nam	10/01/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
27	Chu Ngọc Diễm Mỹ	Nữ	07/03/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
28	Huỳnh Quốc Nam	Nam	04/01/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
29	Trần Sơn Nam	Nam	20/09/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
30	Cù Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	30/06/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
31	Lê Tiên Ngọc	Nam	14/01/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
32	Lê Trần Bảo Ngọc	Nữ	18/06/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
33	Thân Yến Ngọc	Nữ	12/07/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
34	Dương Thiện Nhân	Nam	08/12/2010	Hoa	9/1	8/1	Đạt	Khá
35	Nguyễn Thảo Nhi	Nữ	29/10/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
36	Nguyễn Tấn Phát	Nam	12/02/2010	Kinh	9/1	8/1	Khá	Tốt
37	Hoàng Đình Phong	Nam	24/09/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
38	Trần Hoàng Phúc	Nam	31/01/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
39	Bùi Trần Thiên Phúc	Nam	10/04/2010	Kinh	9/1	8/1	Đạt	Tốt
40	Ngô Huỳnh Mai Phương	Nữ	06/03/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
41	Võ Thị Hoài Phương	Nữ	21/12/2010	Kinh	9/1	8/1	Khá	Tốt
42	Nguyễn Minh Quân	Nam	17/11/2010	Kinh	9/1	8/1	Khá	Tốt
43	Vũ Quang Tài	Nam	02/08/2010	Kinh	9/1	8/1	Đạt	Tốt
44	Bùi Tiên Tài	Nam	23/03/2010	Mường	9/1	8/1	Tốt	Tốt
45	Trần Phạm Khánh Tâm	Nữ	02/08/2010	Kinh	9/1	8/1	Khá	Tốt
46	Lê Minh Thiện	Nam	18/03/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
47	Nguyễn Ngọc Quỳnh Trang	Nữ	29/04/2010	Kinh	9/1	8/1	Khá	Tốt
48	Đặng Hoàn Kiều Vy	Nữ	20/06/2010	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/2 (DỰ KIẾN)
NĂM HỌC 2024-2025
GVCN: VŨ THỊ HƯỜNG

ST T	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Lớp năm trước	Kết quả học tập năm trước	Kết quả rèn luyện năm trước
1	Nguyễn Ngọc Kim An	Nữ	14/07/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
2	Nguyễn An Minh Anh	Nữ	14/01/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
3	Nguyễn Thị Bích Anh	Nữ	07/06/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
4	Vũ Khánh Chi	Nữ	13/07/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
5	Vũ Mai Chi	Nữ	13/07/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
6	Tạ Thành Công	Nam	13/04/2010	Kinh	9/2	8/2	Khá	Tốt
7	Dương Ngọc Thùy Dung	Nữ	26/06/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
8	Nguyễn Võ Anh Dũng	Nam	23/02/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
9	Hồ Nguyễn Trà Giang	Nữ	27/07/2010	Kinh	9/2			
10	Nguyễn Thiên Hải	Nữ	04/05/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
11	Nguyễn Quang Huy	Nam	25/11/2010	Kinh	9/2	8/2	Khá	Tốt
12	Trần Ngọc Huyền	Nữ	08/02/2010	Kinh	9/2	8/2	Khá	Tốt
13	Phạm Nguyễn Nguyên Hưng	Nam	28/04/2010	Kinh	9/2	8/2	Khá	Tốt
14	Nguyễn Tuấn Hưng	Nam	07/07/2010	Kinh	9/2	8/2	Khá	Tốt
15	Hà An Khánh	Nữ	28/08/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
16	Bùi Minh Khánh	Nữ	31/03/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
17	Phạm Nguyễn Anh Khôi	Nam	15/02/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
18	Tạ Thiên Kiều	Nữ	25/07/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
19	Nguyễn Duy Hoàng Kim	Nữ	19/04/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
20	Đoàn Thiên Kim	Nữ	09/10/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
21	Bùi Nguyễn Cẩm Linh	Nữ	15/09/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
22	Huỳnh Trần Trúc Linh	Nữ	09/06/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
23	Nguyễn Vũ Ánh Linh	Nữ	19/05/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
24	Nguyễn Đặng Thiên Lộc	Nam	13/06/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
25	Phạm Bảo Minh	Nam	05/04/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
26	Nguyễn Bình Minh	Nam	11/10/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
27	Hồ Ngọc Kim Ngân	Nữ	25/09/2010	Kinh	9/2	8/2	Khá	Tốt
28	Tạ Đình Duy Nghĩa	Nam	27/11/2010	Kinh	9/2	8/2	Khá	Tốt
29	Lê Trần Anh Nguyên	Nữ	31/01/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
30	Đặng Thanh Nhân	Nữ	12/09/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
31	Đặng Huỳnh Ngọc Nhi	Nữ	22/01/2010	Kinh	9/2	8/2	Khá	Tốt
32	Đặng Trần Tuyết Nhi	Nữ	02/03/2010	Kinh	9/2	8/2	Đạt	Tốt
33	Hoàng Khánh Như	Nữ	28/08/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
34	Nguyễn Mai Hoàng Oanh	Nữ	25/02/2010	Kinh	9/2	8/2	Khá	Tốt
35	Huỳnh Nguyễn Tân Phát	Nam	04/01/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
36	Bùi Xuân Phát	Nam	15/11/2010	Kinh	9/2	8/2	Đạt	Tốt
37	Cao Hà Phương	Nữ	02/10/2010	Kinh	9/2	8/2	Khá	Tốt
38	Nguyễn Ngân Sa	Nữ	03/04/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
39	Nguyễn Ngọc Tấn	Nữ	24/06/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
40	Nguyễn Phương Thảo	Nữ	27/06/2010	Kinh	9/2	8/2	Đạt	Tốt
41	Nguyễn Ngọc Minh Thùy	Nữ	18/04/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
42	Nguyễn Anh Thư	Nữ	08/10/2010	Kinh	9/2	8/2	Khá	Tốt
43	Trần Minh Trí	Nam	30/01/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
44	Trịnh Lê Phương Trinh	Nữ	02/02/2010	Kinh	9/2	8/2	Khá	Tốt
45	Nguyễn Thanh Trúc	Nữ	22/03/2010	Kinh	9/2	8/2	Khá	Tốt
46	Phạm Minh Tuấn	Nam	03/08/2010	Kinh	9/2	8/2	Tốt	Tốt
47	Nguyễn Quốc Tuấn	Nam	15/11/2010	Kinh	9/2	8/2	Khá	Tốt
48	Võ Quốc Tuấn	Nam	31/12/2009	Kinh	9/2	8/2	Khá	Tốt
49	Mai Thị Mỹ Tuyền	Nữ	07/07/2010	Kinh	9/2	8/2	Đạt	Tốt

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/3 (DỰ KIẾN)
NĂM HỌC 2024-2025
GVCN: NGUYỄN THỊ KIM XUYỀN

ST T	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Lớp năm trước	Kết quả học tập năm trước	Kết quả rèn luyện năm trước
1	Phạm Nguyễn Vy An	Nữ	09/09/2010	Kinh	9/3	8/11	Khá	Tốt
2	Nguyễn Hoàng Tuấn Anh	Nam	26/11/2010	Kinh	9/3	8/3	Khá	Tốt
3	Nguyễn Phương Anh	Nữ	29/04/2010	Kinh	9/3	8/11	Tốt	Tốt
4	Đinh Thị Quỳnh Anh	Nữ	16/08/2010	Kinh	9/3	8/14	Tốt	Tốt
5	Bùi Huỳnh Gia Bảo	Nam	08/04/2010	Kinh	9/3	8/12	Khá	Tốt
6	Trần Thị An Bình	Nữ	10/01/2010	Kinh	9/3	8/14	Đạt	Khá
7	Lưu Chí Cường	Nam	03/05/2008	Kinh	9/3	8/4	Đạt	Tốt
8	Phạm Anh Dũng	Nam	15/08/2010	Kinh	9/3	8/8	Khá	Tốt
9	Lê Nguyễn Đăng Duy	Nam	29/06/2010	Kinh	9/3	8/4	Tốt	Tốt
10	Lương Gia Thiên Đạt	Nam	16/08/2010	Hoa	9/3	8/6	Khá	Tốt
11	Trần Huy Đức	Nam	07/12/2010	Kinh	9/3	8/7	Đạt	Tốt
12	Phạm Lê Ngọc Hân	Nữ	05/12/2010	Kinh	9/3	8/4	Khá	Tốt
13	Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	25/01/2010	Kinh	9/3	8/8	Tốt	Tốt
14	Trương Ngọc Hân	Nữ	12/12/2010	Mường	9/3	8/5	Đạt	Khá
15	Phạm Đức Huy	Nam	25/10/2010	Kinh	9/3	8/9	Khá	Tốt
16	Lê Tấn Huy	Nam	28/01/2010	Kinh	9/3	8/5	Tốt	Tốt
17	Trương Lê Nhi Huỳnh	Nữ	10/08/2010	Kinh	9/3	8/10	Khá	Tốt
18	Nguyễn Quang Khải	Nam	01/01/2010	Kinh	9/3	8/12	Tốt	Tốt
19	Hoàng Nguyên Khôi	Nam	16/06/2010	Kinh	9/3	8/3	Khá	Tốt
20	Lê Duy Khương	Nam	17/10/2010	Kinh	9/3	8/11	Đạt	Tốt
21	Nguyễn Dương Gia Kiều	Nữ	03/08/2010	Kinh	9/3	8/8	Tốt	Tốt
22	Phạm Nguyễn Gia Kỳ	Nữ	15/09/2010	Kinh	9/3	8/4	Tốt	Tốt
23	Bùi Nguyễn Nhã Kỳ	Nữ	01/06/2010	Kinh	9/3	8/13	Khá	Tốt
24	Nguyễn Thanh Lâm	Nam	18/05/2010	Kinh	9/3	8/14	Khá	Tốt
25	Võ Hoàng Lộc	Nam	06/03/2010	Kinh	9/3	8/8	Đạt	Tốt
26	Nguyễn Huỳnh Thảo My	Nữ	14/07/2010	Kinh	9/3	8/9	Đạt	Tốt
27	Võ Lê Bảo My	Nữ	26/10/2010	Kinh	9/3	8/12	Đạt	Tốt
28	Trần Nguyễn Thảo My	Nữ	16/05/2010	Kinh	9/3	8/8	Khá	Tốt
29	Hoàng Hải Nam	Nam	07/01/2010	Kinh	9/3	8/5	Đạt	Tốt
30	Đỗ Vũ Hoàng Nam	Nam	29/05/2010	Kinh	9/3	8/13	Khá	Tốt
31	Triệu Thị Hồng Ngọc	Nữ	11/02/2010	Dao	9/3	8/3	Tốt	Tốt
32	Tạ Nguyễn Thành Nhân	Nam	01/09/2010	Kinh	9/3	8/12	Tốt	Tốt
33	Phạm Hoàng Phúc	Nam	22/08/2010	Kinh	9/3	8/6	Khá	Tốt
34	Vũ Thái Sơn	Nam	17/02/2010	Kinh	9/3	8/4	Khá	Tốt
35	Nguyễn Đình Tài	Nam	09/04/2010	Kinh	9/3	8/8	Tốt	Tốt
36	Nguyễn Ngọc Thanh Tâm	Nữ	08/03/2010	Kinh	9/3	8/9	Đạt	Khá
37	Vũ Nguyễn Thanh Thương	Nữ	01/12/2010	Kinh	9/3	8/6	Khá	Tốt
38	Trần Thị Cẩm Tiên	Nữ	20/09/2010	Kinh	9/3	8/7	Khá	Tốt
39	Trần Hữu Nhật Tiến	Nam	13/09/2010	Kinh	9/3	8/10	Đạt	Tốt
40	Nguyễn Bảo Trang	Nữ	06/10/2010	Kinh	9/3	8/11	Đạt	Tốt
41	Nguyễn Ngọc Anh Tú	Nữ	08/04/2010	Kinh	9/3	8/12	Tốt	Tốt
42	Đông Minh Tuấn	Nam	21/04/2010	Kinh	9/3	8/9	Khá	Tốt
43	Đoàn Thái Tuấn	Nam	01/09/2010	Kinh	9/3	8/12	Khá	Tốt
44	Nguyễn Thị Anh Tuyết	Nữ	26/07/2010	Kinh	9/3	8/14	Khá	Tốt
45	Thạch Huỳnh Bảo Vy	Nữ	24/04/2010	Kinh	9/3	8/3	Tốt	Tốt

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/4 (DỰ KIẾN)
NĂM HỌC 2024-2025
GVCN: BUI THI HUONG

ST T	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Lớp năm trước	Kết quả học tập năm trước	Kết quả rèn luyện năm trước
1	Nguyễn Đình Đức Anh	Nam	10/10/2010	Kinh	9/4	8/14	Khá	Tốt
2	Võ Hoàng Ân	Nam	26/09/2010	Kinh	9/4	8/7	Đạt	Tốt
3	Trương Trí Bảo	Nam	24/11/2010	Kinh	9/4	8/3	Tốt	Tốt
4	Nguyễn Trương Liễu Khánh Băng	Nữ	29/10/2010	Kinh	9/4	8/9	Khá	Tốt
5	Cao Hoàng Cường	Nam	12/07/2010	Kinh	9/4	8/3	Tốt	Tốt
6	Phạm Văn Giàu	Nam	18/09/2010	Kinh	9/4	8/8	Đạt	Tốt
7	Nguyễn Thị Khánh Hằng	Nữ	29/03/2010	Kinh	9/4	8/8	Đạt	Tốt
8	Nguyễn Hoàng Ngọc Hân	Nữ	25/04/2010	Kinh	9/4	8/3	Tốt	Tốt
9	Vũ Huy Hoàng	Nam	18/10/2009	Kinh	9/4	8/11	Đạt	Tốt
10	Phạm Nguyễn Minh Hoàng	Nam	27/01/2010	Kinh	9/4	8/9	Tốt	Tốt
11	Trần Thị Cẩm Hồng	Nữ	13/05/2010	Kinh	9/4	8/12	Khá	Tốt
12	Đinh Việt Hùng	Nam	13/09/2010	Kinh	9/4	8/5	Đạt	Tốt
13	Lã Gia Huy	Nam	12/11/2010	Kinh	9/4	8/7	Tốt	Tốt
14	Nguyễn Trần Duy Khánh	Nam	18/08/2009	Kinh	9/4	8/8	Đạt	Tốt
15	Văn Nguyên Khoa	Nam	20/09/2010	Kinh	9/4	8/13	Khá	Tốt
16	Phạm Minh Khôi	Nam	25/06/2010	Kinh	9/4	8/6	Khá	Tốt
17	Nguyễn Tuấn Kiệt	Nam	20/07/2010	Kinh	9/4	8/10	Khá	Tốt
18	Hoàng Nguyễn Tường Lam	Nữ	25/03/2010	Kinh	9/4	8/9	Tốt	Tốt
19	Nguyễn Nhật Lâm	Nam	14/08/2010	Kinh	9/4	8/12	Đạt	Tốt
20	Bùi Hoàng Long	Nam	07/07/2010	Kinh	9/4	8/14	Tốt	Tốt
21	Nguyễn Ngọc Minh	Nữ	02/08/2010	Kinh	9/4	8/7	Khá	Tốt
22	Tạ Quang Minh	Nam	26/06/2010	Kinh	9/4	8/4	Khá	Tốt
23	Trần Nguyễn Hà My	Nữ	09/03/2010	Kinh	9/4	8/7	Tốt	Tốt
24	Đỗ Nguyễn Vân Nga	Nữ	08/11/2010	Kinh	9/4	8/7	Tốt	Tốt
25	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	Nữ	22/10/2010	Kinh	9/4	8/6	Đạt	Tốt
26	Trịnh Bích Ngọc	Nữ	11/11/2010	Kinh	9/4	8/14	Đạt	Khá
27	Nguyễn Ngọc Yên Nhi	Nữ	08/06/2010	Kinh	9/4	8/13	Tốt	Tốt
28	Phạm Ngọc Yên Nhi	Nữ	30/09/2010	Kinh	9/4	8/3	Khá	Tốt
29	Trần Minh Phương	Nữ	30/06/2010	Kinh	9/4	8/5	Khá	Tốt
30	Nguyễn Thị Kim Phượng	Nữ	28/03/2009	Kinh	9/4	8/11	Đạt	Tốt
31	Lê Nhân Quyền	Nam	01/09/2010	Kinh	9/4	8/7	Khá	Tốt
32	Vũ Ngọc Thế	Nam	06/01/2010	Kinh	9/4	8/9	Đạt	Tốt
33	Trần Anh Thư	Nữ	15/01/2010	Kinh	9/4	8/13	Khá	Tốt
34	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	10/04/2010	Kinh	9/4	8/5	Tốt	Tốt
35	Kim Ngọc Tiến	Nam	29/09/2010	Kinh	9/4	8/8	Khá	Tốt
36	Nguyễn Phạm Phú Trọng	Nam	18/01/2010	Kinh	9/4	8/11	Khá	Tốt
37	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	22/12/2010	Kinh	9/4	8/4	Đạt	Tốt
38	Lê Đức Trung	Nam	17/02/2010	Kinh	9/4	8/5	Khá	Tốt
39	Nguyễn Minh Tuấn	Nam	22/12/2009	Kinh	9/4	8/5	Đạt	Khá
40	Nguyễn Văn Thanh Tuấn	Nam	21/01/2010	Kinh	9/4	8/3	Khá	Tốt
41	Vũ Hồng Văn	Nữ	23/10/2010	Kinh	9/4	8/10	Khá	Tốt
42	Nguyễn Phương Vy	Nữ	25/07/2010	Kinh	9/4	8/10	Tốt	Tốt
43	Nguyễn Tường Vy	Nữ	10/12/2010	Kinh	9/4	8/9	Đạt	Tốt
44	Nguyễn Thị Phi Yên	Nữ	28/02/2010	Kinh	9/4	8/12	Đạt	Tốt

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/5 (DỰ KIẾN)
NĂM HỌC 2024-2025
GVCN: HUỲNH THỊ NGỌC TÚ

ST T	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Lớp năm trước	Kết quả học tập năm trước	Kết quả rèn luyện năm trước
1	Vũ Mai Quỳnh Anh	Nữ	12/06/2010	Kinh	9/5	8/12	Khá	Tốt
2	Trần Quỳnh Anh	Nữ	22/04/2010	Kinh	9/5	8/3	Tốt	Tốt
3	Đỗ Quốc Thiên Ân	Nam	06/11/2010	Kinh	9/5	8/4	Tốt	Tốt
4	Lâm Gia Bảo	Nam	25/08/2010	Kinh	9/5	8/3	Đạt	Tốt
5	Đỗ Ngọc Bảo Châu	Nam	30/10/2010	Kinh	9/5	8/11	Đạt	Tốt
6	Chu Thị Thùy Dung	Nữ	01/07/2010	Kinh	9/5	8/7	Khá	Tốt
7	Trần Anh Duy	Nam	18/09/2010	Kinh	9/5	8/5	Khá	Tốt
8	Vũ Minh Đăng	Nam	19/07/2010	Kinh	9/5	8/6	Đạt	Khá
9	Phạm Gia Hân	Nữ	23/11/2009	Kinh	9/5	8/6	Khá	Tốt
10	Phạm Huy Hoàng	Nam	27/01/2010	Kinh	9/5	8/13	Khá	Tốt
11	Nguyễn Việt Hoàng	Nam	20/08/2010	Kinh	9/5	8/10	Tốt	Tốt
12	Phạm Gia Huy	Nam	05/05/2010	Kinh	9/5	8/6	Khá	Tốt
13	Nguyễn Quang Huy	Nam	08/07/2010	Kinh	9/5	8/8	Đạt	Tốt
14	Nguyễn Hoàng Khang	Nam	29/05/2010	Kinh	9/5	8/12	Đạt	Khá
15	Nguyễn Lê Duy Khang	Nam	20/01/2010	Kinh	9/5	8/10	Khá	Tốt
16	Nguyễn Đào Đăng Khoa	Nam	13/05/2010	Kinh	9/5	8/14	Tốt	Tốt
17	Hoàng Kim	Nữ	03/09/2010	Kinh	9/5	8/11	Đạt	Tốt
18	Nguyễn Huỳnh Khánh Linh	Nữ	04/10/2010	Kinh	9/5	8/14	Khá	Tốt
19	Nguyễn Hoàng Minh	Nam	23/04/2010	Kinh	9/5	8/3	Khá	Tốt
20	Phạm Thị Hà My	Nữ	12/07/2010	Kinh	9/5	8/5	Khá	Tốt
21	Dương Thị Hồng Ngọc	Nữ	09/09/2010	Kinh	9/5	8/14	Tốt	Tốt
22	Vũ Ngọc Đan Nguyên	Nữ	18/09/2010	Kinh	9/5	8/10	Tốt	Tốt
23	Phạm Nguyễn Thanh Nguyên	Nữ	31/07/2010	Kinh	9/5	8/8	Đạt	Khá
24	Phạm Thảo Nguyên	Nữ	14/12/2010	Kinh	9/5	8/13	Khá	Tốt
25	Lê Thành Nhân	Nam	15/07/2010	Kinh	9/5	8/9	Khá	Tốt
26	Nguyễn Ngọc Phương Nhi	Nữ	01/02/2010	Kinh	9/5	8/3	Đạt	Tốt
27	Nguyễn Ngọc Yên Nhi	Nữ	20/02/2010	Kinh	9/5	8/10	Khá	Tốt
28	Trần Cao Quỳnh Như	Nữ	15/05/2010	Kinh	9/5	8/4	Đạt	Tốt
29	Lê Hoàng Gia Phát	Nam	26/12/2010	Kinh	9/5	8/11	Khá	Tốt
30	Trần Thiên Phú	Nam	26/05/2010	Kinh	9/5	8/5	Tốt	Tốt
31	Trần Đỗ Anh Quân	Nam	03/11/2010	Kinh	9/5	8/5	Đạt	Tốt
32	Vương Bá Thành	Nam	14/03/2010	Kinh	9/5	8/14	Tốt	Tốt
33	Nguyễn Chí Thành	Nam	10/06/2010	Kinh	9/5	8/8	Đạt	Tốt
34	Trương Ngọc Lan Thảo	Nữ	31/05/2010	Kinh	9/5	8/5	Tốt	Tốt
35	Nguyễn Huỳnh Anh Thơ	Nữ	12/11/2010	Kinh	9/5	8/14	Tốt	Tốt
36	Võ Thanh Thuận	Nam	23/09/2008	Kinh	9/5	8/13	Đạt	Tốt
37	Nguyễn Huỳnh Minh Thùy	Nữ	24/06/2010	Kinh	9/5	8/4	Tốt	Tốt
38	Phạm Anh Thư	Nữ	08/01/2010	Kinh	9/5	8/6	Tốt	Tốt
39	Trần Thị Thủy Tiên	Nữ	01/07/2010	Kinh	9/5	8/12	Khá	Tốt
40	Lê Bảo Trần	Nữ	29/10/2010	Kinh	9/5	8/9	Khá	Tốt
41	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	Nữ	16/05/2009	Kinh	9/5	8/12	Tốt	Tốt
42	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	17/03/2010	Kinh	9/5	8/6	Khá	Tốt
43	Mai Tuấn Việt	Nam	30/03/2010	Kinh	9/5	8/14	Khá	Tốt
44	Nguyễn Hoàng Tâm Vy	Nữ	10/11/2010	Kinh	9/5	8/8	Đạt	Tốt
45	Nguyễn Hoàng Yên	Nữ	26/11/2009	Kinh	9/5	8/7	Đạt	Tốt

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/6 (DỰ KIẾN)
NĂM HỌC 2024-2025
GVCN: NGUYỄN THỊ HẢI LÝ

ST T	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Lớp năm trước	Kết quả học tập năm trước	Kết quả rèn luyện năm trước
1	Lê Duy Anh	Nam	03/01/2010	Kinh	9/6	8/13	Tốt	Tốt
2	Lê Hằng Anh	Nữ	04/09/2010	Kinh	9/6	8/14	Tốt	Tốt
3	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	Nữ	26/08/2010	Kinh	9/6	8/11	Khá	Tốt
4	Lưu Phương Anh	Nữ	04/11/2010	Kinh	9/6	8/4	Tốt	Tốt
5	Mâu Quỳnh Anh	Nữ	25/02/2010	Kinh	9/6	8/6	Tốt	Tốt
6	Đặng Hoàng Thiên Bảo	Nam	24/11/2010	Kinh	9/6	8/12	Khá	Tốt
7	Hoàng Phạm Gia Bảo	Nam	12/11/2010	Kinh	9/6	8/10	Khá	Tốt
8	Nguyễn Hoàng Bảo Châu	Nữ	24/08/2010	Kinh	9/6	8/14	Đạt	Khá
9	Nguyễn Phú Hà Di	Nữ	12/07/2010	Kinh	9/6	8/9	Tốt	Tốt
10	Nguyễn Thông Bảo Duy	Nam	11/08/2010	Kinh	9/6	8/5	Tốt	Tốt
11	Trần Tiến Đạt	Nam	04/02/2010	Kinh	9/6	8/4	Đạt	Tốt
12	Nguyễn Tuấn Đạt	Nam	04/03/2010	Kinh	9/6	8/6	Đạt	Tốt
13	Hồ Ngọc Hải Đăng	Nam	31/05/2010	Kinh	9/6	8/8	Đạt	Khá
14	Trần Khánh Đức	Nam	03/01/2010	Kinh	9/6	8/7	Đạt	Tốt
15	Nguyễn Quỳnh Hoa	Nữ	25/11/2010	Kinh	9/6	8/4	Khá	Tốt
16	Nguyễn Thu Hoài	Nữ	15/09/2010	Nùng	9/6	8/5	Khá	Tốt
17	Hồ Thiên Hoàng	Nam	01/04/2010	Kinh	9/6			
18	Trịnh Duy Kha	Nam	04/11/2010	Kinh	9/6	8/9	Khá	Tốt
19	Nguyễn Văn Anh Khôi	Nam	01/01/2010	Kinh	9/6	8/3	Khá	Tốt
20	Trịnh Quang Kiệt	Nam	05/10/2010	Kinh	9/6	8/12	Tốt	Tốt
21	Dương Mạnh Kỳ	Nam	21/03/2010	Kinh	9/6	8/11	Khá	Tốt
22	Viên Tú Lan	Nữ	10/01/2010	Hoa	9/6	8/11	Tốt	Tốt
23	Đỗ Huyền Linh	Nữ	22/09/2010	Kinh	9/6	8/8	Tốt	Tốt
24	Trịnh Ngọc Phương Linh	Nữ	21/11/2010	Kinh	9/6	8/10	Khá	Tốt
25	Trần Minh Long	Nam	17/10/2010	Kinh	9/6	8/4	Tốt	Tốt
26	Phạm Thị Chúc Ly	Nữ	22/01/2010	Kinh	9/6	8/13	Đạt	Khá
27	Lâm Quang Minh	Nam	09/01/2010	Kinh	9/6	8/8	Khá	Tốt
28	Nguyễn Quốc Anh Minh	Nam	27/11/2010	Kinh	9/6	8/14	Khá	Tốt
29	Lê Quỳnh Nga	Nữ	14/06/2010	Kinh	9/6	8/9	Đạt	Tốt
30	Lê Thị Thanh Ngân	Nữ	29/07/2010	Kinh	9/6	8/4	Tốt	Tốt
31	Bùi Lê Phương Ngọc	Nữ	04/02/2010	Kinh	9/6	8/9	Tốt	Tốt
32	Phạm Thị Ánh Ngọc	Nữ	18/10/2010	Kinh	9/6	8/13	Tốt	Tốt
33	Trịnh Hoàng Bảo Nhi	Nữ	30/03/2010	Kinh	9/6	8/8	Khá	Tốt
34	Trần Vũ Tâm Như	Nữ	21/11/2010	Kinh	9/6	8/12	Đạt	Tốt
35	Hoàng Đình Phát	Nam	15/10/2009	Kinh	9/6	8/5	Đạt	Tốt
36	NGUYỄN TẤN PHÁT	Nam	19/10/2010	Kinh	9/6	8/13	Khá	Tốt
37	Mai Nguyễn Thuận Phong	Nam	16/07/2010	Kinh	9/6	8/7	Khá	Tốt
38	Đỗ Đăng Quyền	Nam	05/07/2010	Kinh	9/6	8/6	Đạt	Tốt
39	Phạm Khánh Thy	Nữ	23/11/2010	Kinh	9/6	8/6	Đạt	Tốt
40	Phạm Hoàng Uyên Trang	Nữ	16/09/2010	Kinh	9/6	8/7	Đạt	Tốt
41	Vũ Thị Huyền Trang	Nữ	23/11/2010	Kinh	9/6	8/11	Đạt	Tốt
42	Nguyễn Minh Trí	Nam	16/06/2010	Kinh	9/6	8/4	Khá	Tốt
43	Vũ Minh Trí	Nam	25/11/2010	Kinh	9/6	8/10	Đạt	Tốt
44	Trần Khánh Uyên	Nữ	09/08/2010	Kinh	9/6	8/5	Đạt	Tốt
45	Trần Nhân Văn	Nam	22/03/2010	Kinh	9/6	8/4	Khá	Tốt
46	Nguyễn Ngọc Tường Vi	Nữ	03/07/2010	Kinh	9/6	8/14	Khá	Tốt
47	Trần Tiến Vương	Nam	15/04/2010	Kinh	9/6	8/12	Tốt	Khá

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/7 (DỰ KIẾN)
NĂM HỌC 2024-2025
GVCN: BÙI THỊ THƯƠNG

ST T	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Lớp năm trước	Kết quả học tập năm trước	Kết quả rèn luyện năm trước
1	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	Nữ	23/08/2009	Kinh	9/7	8/6	Đạt	Tốt
2	Huỳnh Tuấn Anh	Nam	15/05/2010	Kinh	9/7	8/13	Đạt	Khá
3	Trần Thị Ngọc Ánh	Nữ	16/05/2010	Kinh	9/7	8/14	Tốt	Tốt
4	Võ Nguyễn Hồng Ân	Nữ	25/12/2010	Kinh	9/7	8/8	Đạt	Tốt
5	Phạm Thanh Bình	Nữ	09/01/2010	Kinh	9/7	8/6	Tốt	Tốt
6	Phạm Linh Chi	Nữ	23/05/2010	Kinh	9/7	8/11	Khá	Tốt
7	Nguyễn Ngọc Thành Danh	Nam	21/10/2008	Kinh	9/7	8/6	Tốt	Tốt
8	Phùng Ngọc Ánh Dương	Nữ	26/07/2010	Kinh	9/7	8/4	Tốt	Tốt
9	Vũ Thu Đào	Nữ	09/10/2010	Kinh	9/7	8/14	Khá	Tốt
10	Phạm Minh Đức	Nam	13/07/2010	Kinh	9/7	8/3	Khá	Tốt
11	Nguyễn Văn Hải	Nam	01/12/2009	Kinh	9/7	8/10	Khá	Tốt
12	Vũ Ngọc Quỳnh Hân	Nữ	05/04/2010	Kinh	9/7	8/3	Khá	Tốt
13	Nguyễn Phạm Phúc Hậu	Nam	16/11/2010	Kinh	9/7	8/9	Tốt	Tốt
14	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	14/09/2010	Kinh	9/7	8/3	Khá	Tốt
15	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	23/09/2010	Kinh	9/7	8/4	Khá	Tốt
16	Nguyễn Văn Phi Hùng	Nam	15/05/2010	Kinh	9/7	8/12	Khá	Khá
17	Lê Gia Huy	Nam	04/03/2010	Kinh	9/7	8/13	Tốt	Tốt
18	Đỗ Lê Kim Huyền	Nữ	07/11/2010	Kinh	9/7	8/4	Khá	Tốt
19	Đào Thành Hưng	Nam	25/10/2010	Kinh	9/7	8/10	Đạt	Khá
20	Nguyễn Bảo Khoa	Nam	06/10/2010	Kinh	9/7	8/7	Tốt	Tốt
21	Nguyễn Võ Duy Khôi	Nam	24/07/2010	Kinh	9/7	8/9	Khá	Tốt
22	Lại Ngọc Bảo Lâm	Nam	10/11/2010	Kinh	9/7	8/11	Đạt	Khá
23	Trần Nguyễn Hoàng Lâm	Nam	27/02/2010	Hoa	9/7	8/12	Tốt	Tốt
24	Vũ Thị Mỹ Linh	Nữ	23/12/2010	Kinh	9/7	8/5	Đạt	Tốt
25	Vũ Thùy Linh	Nữ	10/10/2010	Kinh	9/7	8/8	Tốt	Tốt
26	Nguyễn Hoàng Long	Nam	09/07/2010	Kinh	9/7	8/3	Khá	Tốt
27	Nguyễn Trần Hà My	Nữ	27/10/2010	Kinh	9/7	8/13	Khá	Tốt
28	Trần Thị Bảo Ngọc	Nữ	03/07/2010	Kinh	9/7	8/9	Khá	Tốt
29	Đinh Gia Nhi	Nữ	25/04/2010	Kinh	9/7	8/10	Khá	Tốt
30	Phạm Quỳnh Như	Nữ	04/10/2010	Kinh	9/7	8/4	Khá	Tốt
31	Đoàn Quang Phát	Nam	23/11/2010	Kinh	9/7	8/8	Khá	Tốt
32	Hồ Tấn Phát	Nam	29/11/2010	Kinh	9/7	8/5	Đạt	Tốt
33	Vũ Trần Thiên Phúc	Nam	06/08/2010	Kinh	9/7	8/13	Đạt	Tốt
34	Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	17/11/2010	Kinh	9/7	8/12	Đạt	Tốt
35	Trần Nguyễn Hoàng Sơn	Nam	29/10/2010	Kinh	9/7	8/6	Đạt	Tốt
36	Nguyễn Kim Chiến Thắng	Nam	24/03/2010	Kinh	9/7	8/14	Khá	Tốt
37	Vũ Thị Hồng Thu	Nữ	30/10/2010	Kinh	9/7	8/1	Khá	Tốt
38	Vũ Nguyễn Lan Thư	Nữ	30/04/2010	Kinh	9/7	8/8	Đạt	Tốt
39	Đinh Nguyễn Ngọc Thư	Nữ	03/06/2010	Kinh	9/7	8/11	Tốt	Tốt
40	Nguyễn Văn Tín	Nam	07/09/2010	Kinh	9/7	8/4	Tốt	Tốt
41	Phan Thu Trinh	Nữ	30/12/2010	Kinh	9/7	8/6	Khá	Tốt
42	Lý Quốc Uy	Nam	24/08/2010	Kinh	9/7	8/10	Khá	Tốt
43	Trần Phạm Triệu Vi	Nữ	15/07/2010	Kinh	9/7	8/7	Đạt	Tốt
44	Nguyễn Ngọc Yên Vy	Nữ	10/11/2010	Kinh	9/7	8/11	Đạt	Khá
45	Hoàng Hải Yên	Nữ	18/10/2010	Kinh	9/7	8/13	Tốt	Tốt

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/8 (DỰ KIẾN)
NĂM HỌC 2024-2025
GVCN: VŨ THỊ HÒA

ST T	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Lớp năm trước	Kết quả học tập năm trước	Kết quả rèn luyện năm trước
1	Nguyễn Kim Ngọc Anh	Nữ	21/07/2010	Kinh	9/8	8/11	Đạt	Khá
2	Lê Quang Huy Anh	Nam	28/05/2010	Kinh	9/8	8/11	Đạt	Khá
3	Trịnh Minh Ánh	Nữ	08/04/2010	Kinh	9/8	8/6	Đạt	Khá
4	Nguyễn Trọng Diên	Nam	04/02/2010	Kinh	9/8	8/5	Khá	Tốt
5	Nguyễn Đình	Nữ	24/05/2009	Kinh	9/8	8/14	Khá	Tốt
6	Võ Thị Định	Nữ	21/02/2010	Kinh	9/8	8/14	Tốt	Tốt
7	Dương Hoàng Đức	Nam	28/10/2010	Kinh	9/8	8/6	Khá	Tốt
8	Hoàng Ngọc Hà	Nữ	17/06/2010	Kinh	9/8	8/11	Khá	Tốt
9	Lê Nguyễn Gia Hân	Nữ	24/12/2010	Kinh	9/8	8/1	Đạt	Tốt
10	Phạm Lương Hậu	Nam	05/07/2010	Kinh	9/8	8/8	Đạt	Tốt
11	Lê Gia Huy	Nam	06/07/2010	Kinh	9/8	8/12	Khá	Tốt
12	Nguyễn Gia Huy	Nam	12/07/2010	Kinh	9/8	8/10	Đạt	Khá
13	Lưu Gia Hưng	Nam	24/01/2010	Hoa	9/8	8/4	Khá	Tốt
14	Cao Lê Minh Khôi	Nam	05/05/2010	Kinh	9/8	8/13	Tốt	Tốt
15	Bùi Tiến Khôi	Nam	26/04/2010	Kinh	9/8	8/7	Đạt	Tốt
16	Nguyễn Trung Kiên	Nam	19/04/2010	Kinh	9/8	8/9	Tốt	Tốt
17	Nguyễn Duy Lâm	Nam	10/03/2010	Kinh	9/8	8/7	Tốt	Tốt
18	Nguyễn Thiết Lập	Nam	16/02/2010	Kinh	9/8	8/9	Khá	Tốt
19	Trần Khánh Linh	Nữ	26/04/2010	Kinh	9/8	8/6	Tốt	Tốt
20	Nguyễn Hoàng Thắng Lợi	Nam	26/06/2009	Kinh	9/8	8/11	Đạt	Tốt
21	Nguyễn Ngọc Trúc Ly	Nữ	26/10/2010	Kinh	9/8	8/5	Đạt	Tốt
22	Trần Thị Khánh Ly	Nữ	12/09/2010	Kinh	9/8	8/4	Khá	Tốt
23	Nguyễn Đình Mạnh	Nam	23/02/2010	Kinh	9/8	8/3	Khá	Tốt
24	Mai Nguyễn Diễm My	Nữ	19/06/2010	Kinh	9/8	8/4	Tốt	Tốt
25	Huỳnh Ngọc Ngân	Nữ	24/04/2010	Kinh	9/8	8/13	Khá	Tốt
26	Phạm Huỳnh Phương Nghi	Nữ	25/07/2010	Kinh	9/8	8/8	Tốt	Tốt
27	Bùi Hoàng Khánh Ngọc	Nữ	23/11/2010	Kinh	9/8	8/5	Khá	Tốt
28	Nguyễn Ngọc Bảo Nhi	Nữ	01/02/2010	Kinh	9/8	8/4	Tốt	Tốt
29	Mai Phương Nhi	Nữ	14/01/2010	Kinh	9/8	8/10	Khá	Tốt
30	Nguyễn Trần Tuyết Nhi	Nữ	23/02/2010	Kinh	9/8	8/14	Tốt	Tốt
31	Trần Bảo Yến Như	Nữ	01/02/2010	Kinh	9/8	8/9	Tốt	Tốt
32	Nguyễn Hoàng Gia Phú	Nam	19/01/2010	Kinh	9/8	8/8	Đạt	Tốt
33	Trần Thanh Phú	Nam	10/07/2010	Kinh	9/8	8/5	Khá	Tốt
34	Hà Gia Quý	Nam	16/12/2010	Kinh	9/8	8/13	Khá	Tốt
35	Tiêu San San	Nữ	19/05/2010	Kinh	9/8	8/12	Tốt	Tốt
36	Vũ Nguyễn Bảo Sơn	Nam	24/10/2010	Kinh	9/8	8/6	Đạt	Tốt
37	Nguyễn Phước Thịnh	Nam	26/11/2010	Kinh	9/8	8/14	Đạt	Khá
38	Nguyễn Thị Thanh Thùy	Nữ	09/04/2010	Kinh	9/8	8/12	Khá	Tốt
39	Trần Xuân Trang	Nữ	15/10/2010	Kinh	9/8	8/4	Tốt	Tốt
40	Đặng Ngọc Bảo Trâm	Nữ	23/08/2010	Kinh	9/8	8/8	Đạt	Tốt
41	Lê Minh Trí	Nam	04/10/2010	Kinh	9/8	8/12	Tốt	Tốt
42	Lê Nguyễn Công Trí	Nam	10/03/2010	Kinh	9/8	8/4	Tốt	Tốt
43	Nguyễn Đặng Yên Vy	Nữ	14/01/2010	Kinh	9/8	8/6	Đạt	Tốt
44	Lê Huỳnh Tường Vy	Nữ	26/07/2010	Kinh	9/8	8/7	Đạt	Tốt
45	Nguyễn Trúc Vy	Nữ	11/03/2010	Kinh	9/8	8/11	Đạt	Tốt

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/9 (DỰ KIẾN)
NĂM HỌC 2024-2025
GVCN: TRỊNH THỊ HUYỀN THANH

ST T	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Lớp năm trước	Kết quả học tập năm trước	Kết quả rèn luyện năm trước
1	Đặng Quỳnh Thiên An	Nữ	27/02/2010	Kinh	9/9	8/5	Khá	Tốt
2	Lê Đặng Quỳnh Anh	Nữ	12/05/2010	Kinh	9/9	8/6	Tốt	Tốt
3	Vũ Ngọc Đức Anh	Nam	07/09/2010	Kinh	9/9	8/4	Khá	Tốt
4	Trần Phương Anh	Nữ	26/09/2010	Kinh	9/9	8/13	Đạt	Tốt
5	Nguyễn Thị Vân Anh	Nữ	19/02/2010	Kinh	9/9	8/10	Khá	Tốt
6	Mạc Trung Đức Anh	Nam	26/01/2010	Kinh	9/9	8/9	Đạt	Tốt
7	Nguyễn Gia Bảo	Nam	31/05/2010	Kinh	9/9	8/14	Khá	Tốt
8	Lê Thành Danh	Nam	14/09/2008	Kinh	9/9	8/7	Đạt	Tốt
9	Nguyễn Ngọc Gia Hân	Nữ	12/07/2010	Kinh	9/9	8/9	Khá	Tốt
10	Lê Minh Hiếu	Nam	07/11/2008	Kinh	9/9	8/7	Khá	Tốt
11	Lê Thị Thu Hòa	Nữ	04/09/2010	Kinh	9/9	8/8	Khá	Tốt
12	Đoàn Nguyễn Đức Hùng	Nam	24/10/2010	Kinh	9/9	8/11	Khá	Tốt
13	Lương Công Kha	Nam	11/08/2010	Kinh	9/9	8/7	Tốt	Tốt
14	Nguyễn Gia Khang	Nam	24/04/2010	Kinh	9/9	8/5	Khá	Tốt
15	Nguyễn Anh Khôi	Nam	24/09/2010	Kinh	9/9	8/8	Khá	Tốt
16	Hà Dương Thanh Khôi	Nam	04/08/2010	Kinh	9/9	8/13	Khá	Tốt
17	Lê Nguyễn Trúc Linh	Nữ	13/12/2010	Kinh	9/9	8/12	Khá	Tốt
18	Đỗ Hữu Phi Long	Nam	13/01/2010	Kinh	9/9	8/6	Khá	Tốt
19	Nguyễn Tấn Lộc	Nam	01/02/2010	Kinh	9/9	8/9	Tốt	Tốt
20	Lê Ngọc Trà My	Nữ	06/12/2010	Kinh	9/9	8/9	Tốt	Tốt
21	Trần Hoàng Nam	Nam	26/05/2010	Kinh	9/9	8/3	Tốt	Tốt
22	Dương Hoàng Thùy Thiên Ngân	Nữ	25/05/2010	Kinh	9/9	8/7	Khá	Tốt
23	Lê Thiên Kim Ngân	Nữ	06/08/2010	Kinh	9/9	8/7	Tốt	Tốt
24	Nguyễn Thúy Ngân	Nữ	30/09/2010	Kinh	9/9	8/6	Đạt	Tốt
25	Nguyễn Thanh Ngọc	Nữ	29/11/2010	Kinh	9/9	8/8	Đạt	Khá
26	Trần Lê Minh Nhật	Nam	16/06/2010	Kinh	9/9	8/12	Khá	Tốt
27	Hoàng Thảo Nhi	Nữ	08/11/2010	Kinh	9/9	8/14	Đạt	Tốt
28	Trần Văn Pháp	Nam	28/11/2009	Kinh	9/9	8/4	Đạt	Tốt
29	Thái Nguyễn Ngọc Phát	Nam	13/10/2010	Kinh	9/9	8/7	Tốt	Tốt
30	Lưu Hoàng Phúc	Nam	28/05/2010	Kinh	9/9	8/10	Đạt	Tốt
31	Hoàng Kim Phương	Nữ	26/03/2010	Kinh	9/9	8/13	Tốt	Tốt
32	Nguyễn Đỗ Như Quỳnh	Nữ	27/06/2010	Kinh	9/9	8/11	Đạt	Tốt
33	Trần Nữ Như Quỳnh	Nữ	13/05/2010	Kinh	9/9	8/11	Tốt	Tốt
34	Nguyễn Tấn Tài	Nam	05/08/2010	Kinh	9/9	8/14	Tốt	Tốt
35	Nguyễn Thành Thanh Tài	Nam	03/07/2010	Kinh	9/9	8/7	Khá	Tốt
36	Hồ Thị Bích Thảo	Nữ	17/07/2010	Kinh	9/9	8/5	Đạt	Tốt
37	Trịnh Lê Hoàng Thiên	Nam	07/10/2010	Kinh	9/9	8/9	Khá	Tốt
38	Võ Anh Thư	Nữ	30/03/2010	Kinh	9/9	8/3	Khá	Tốt
39	Thái Trọng Tín	Nam	24/05/2010	Kinh	9/9	8/11	Tốt	Tốt
40	Võ Dương Thùy Trang	Nữ	12/02/2010	Kinh	9/9	8/5	Tốt	Tốt
41	Đặng Ngọc Thảo Trang	Nữ	03/10/2010	Kinh	9/9	8/13	Đạt	Tốt
42	Lê Phương Trinh	Nữ	07/04/2010	Kinh	9/9	8/7	Tốt	Tốt
43	Đinh Phi Trường	Nam	01/06/2009	Kinh	9/9	8/11	Đạt	Khá
44	Trần Gia Tỷ	Nam	22/08/2010	Kinh	9/9	8/5	Khá	Tốt
45	Nguyễn Phương Tường Vy	Nữ	03/09/2010	Kinh	9/9	8/10	Khá	Tốt

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/10 (DỰ KIẾN)
NĂM HỌC 2024-2025
GVCN: TRƯƠNG THỊ THANH HUỆ

ST T	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Lớp năm trước	Kết quả học tập năm trước	Kết quả rèn luyện năm trước
1	Chữ Thị Khánh An	Nữ	24/12/2010	Kinh	9/10	8/8	Tốt	Tốt
2	Tăng Trần Kiều An	Nữ	07/08/2010	Kinh	9/10	8/6	Tốt	Tốt
3	Phạm Thị Ngọc Anh	Nữ	05/09/2009	Kinh	9/10	8/14	Đạt	Tốt
4	Vũ Thiên Bảo	Nam	24/01/2010	Kinh	9/10	8/4	Khá	Tốt
5	Cao Nguyễn Minh Châu	Nữ	24/10/2010	Kinh	9/10	8/5	Đạt	Tốt
6	Phạm Trọng Duy	Nam	27/10/2010	Kinh	9/10	8/6	Khá	Tốt
7	Phan Hoàng Đăng	Nam	17/11/2010	Kinh	9/10	8/7	Khá	Tốt
8	Nguyễn Thị Trà Giang	Nữ	22/11/2010	Kinh	9/10	8/3	Đạt	Tốt
9	Trần Lê Phú Hào	Nam	31/03/2010	Kinh	9/10	8/9	Đạt	Tốt
10	Lê Thị Tuyết Hân	Nữ	01/10/2010	Kinh	9/10	8/4	Khá	Tốt
11	Trần Thanh Hoa	Nữ	14/02/2010	Kinh	9/10	8/13	Khá	Tốt
12	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	Nữ	23/10/2010	Kinh	9/10	8/10	Đạt	Tốt
13	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	24/04/2010	Kinh	9/10	8/5	Tốt	Tốt
14	Lê Quốc Hưng	Nam	28/11/2010	Kinh	9/10	8/3	Đạt	Tốt
15	Lê Phước Khang	Nam	04/02/2010	Kinh	9/10	8/11	Khá	Tốt
16	Nguyễn Trung Kiên	Nam	02/10/2010	Kinh	9/10	8/11	Tốt	Tốt
17	Hồ Tuấn Kiệt	Nam	08/03/2010	Kinh	9/10	8/14	Khá	Tốt
18	Dương Quang Lân	Nam	02/04/2010	Kinh	9/10	8/5	Khá	Tốt
19	Lê Hoàng Long	Nam	07/05/2010	Kinh	9/10	8/13	Đạt	Tốt
20	Nguyễn Hoàng Long	Nam	28/10/2009	Kinh	9/10	8/8	Khá	Tốt
21	Nguyễn Nhật Quỳnh Mi	Nữ	20/08/2010	Kinh	9/10	8/9	Đạt	Tốt
22	Nguyễn Hoàng Minh	Nam	03/08/2010	Kinh	9/10			
23	Phan Hồng Diễm My	Nữ	15/01/2010	Kinh	9/10	8/8	Khá	Tốt
24	Phạm Thị Trà My	Nữ	22/10/2010	Kinh	9/10	8/12	Khá	Tốt
25	Phạm Thiên Ngân	Nữ	15/09/2010	Kinh	9/10	8/10	Tốt	Tốt
26	Huỳnh Minh Phát	Nam	19/01/2010	Kinh	9/10	8/6	Đạt	Tốt
27	Đặng Ngọc Tấn Phát	Nam	23/06/2010	Kinh	9/10	8/8	Tốt	Tốt
28	Phạm Tấn Phát	Nam	09/06/2010	Kinh	9/10	8/9	Đạt	Khá
29	Trần Lâm Nhật Phi	Nam	17/03/2010	Kinh	9/10	8/4	Khá	Tốt
30	Phạm Trần Thiên Phúc	Nam	30/12/2010	Kinh	9/10	8/10	Khá	Tốt
31	Võ Trọng Phúc	Nam	11/09/2010	Kinh	9/10	8/3	Tốt	Tốt
32	Nguyễn Thanh Thế	Nam	04/09/2010	Kinh	9/10	8/7	Đạt	Tốt
33	Nguyễn Tiến Thuận	Nam	28/12/2010	Kinh	9/10	8/9	Đạt	Tốt
34	Hoàng Lê Thu Thủy	Nữ	14/07/2010	Kinh	9/10	8/3	Tốt	Tốt
35	Nguyễn Anh Thư	Nữ	03/03/2010	Kinh	9/10	8/6	Khá	Tốt
36	Nguyễn Ngọc Anh Thư	Nữ	20/10/2010	Kinh	9/10	8/10	Khá	Tốt
37	Nguyễn Thị Thư	Nữ	16/03/2010	Kinh	9/10	8/6	Khá	Tốt
38	Trần Thị Thương	Nữ	02/11/2010	Kinh	9/10	8/11	Khá	Tốt
39	Nguyễn Trần Ka Thy	Nữ	13/02/2010	Kinh	9/10	8/7	Khá	Tốt
40	Phạm Nguyễn Bảo Trâm	Nữ	23/06/2010	Kinh	9/10	8/4	Đạt	Tốt
41	Đoàn Ngọc Bảo Trân	Nữ	25/11/2010	Kinh	9/10	8/5	Khá	Tốt
42	Lê Trần Bảo Trân	Nữ	09/09/2010	Kinh	9/10	8/14	Đạt	Tốt
43	Nguyễn Đình Trường	Nam	29/01/2010	Kinh	9/10	8/12	Đạt	Tốt
44	Trần Nguyễn Văn	Nam	23/09/2010	Kinh	9/10	8/11	Khá	Tốt
45	Hoàng Lê Kiều Vy	Nữ	08/04/2010	Kinh	9/10	8/13	Tốt	Tốt
46	Nguyễn Phúc Thảo Vy	Nữ	31/03/2010	Kinh	9/10	8/7	Tốt	Tốt

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/11 (DỰ KIẾN)
NĂM HỌC 2024-2025
GVCN: NGUYỄN THỊ TÚ

ST T	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Lớp năm trước	Kết quả học tập năm trước	Kết quả rèn luyện năm trước
1	Nguyễn Đình An	Nam	26/05/2010	Kinh	9/11	8/6	Đạt	Tốt
2	Nguyễn Hoài Mỹ Anh	Nữ	21/05/2009	Kinh	9/11	9/9		
3	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	Nữ	31/10/2010	Kinh	9/11	8/5	Khá	Tốt
4	Hà Xuân Công Danh	Nam	03/06/2010	Kinh	9/11	8/10	Tốt	Tốt
5	Trần Mai Thùy Dung	Nữ	17/08/2010	Kinh	9/11	8/13	Khá	Tốt
6	Triệu Anh Đạt	Nam	09/04/2010	Kinh	9/11	8/7	Đạt	Tốt
7	Mai Trần Phú Hải	Nam	03/07/2010	Kinh	9/11	8/9	Khá	Tốt
8	Huỳnh Diễm Hằng	Nữ	28/05/2010	Kinh	9/11	8/10	Đạt	Khá
9	Nguyễn Vũ Huy	Nam	01/03/2010	Kinh	9/11	8/3	Đạt	Tốt
10	Nguyễn Vũ Phương Kha	Nam	07/02/2010	Kinh	9/11	8/11	Khá	Tốt
11	Đinh Ngọc Ngân Khánh	Nữ	05/11/2010	Kinh	9/11	8/8	Khá	Tốt
12	Trần Ngọc Khánh	Nam	19/10/2009	Kinh	9/11	8/5	Đạt	Tốt
13	Trần Gia Khiêm	Nam	26/04/2010	Kinh	9/11	8/12	Tốt	Tốt
14	Trần Minh Khoa	Nam	08/04/2010	Kinh	9/11	8/7	Tốt	Tốt
15	Nguyễn Trọng Khoa	Nam	08/01/2010	Kinh	9/11	8/14	Đạt	Khá
16	Trần Minh Khôi	Nam	03/10/2010	Kinh	9/11	8/8	Khá	Tốt
17	Trần Như Khôi	Nam	29/11/2010	Kinh	9/11	8/4	Khá	Tốt
18	Hà Gia Kiệt	Nam	07/11/2010	Kinh	9/11	8/13	Đạt	Tốt
19	Châu Trúc Lam	Nữ	02/07/2010	Kinh	9/11	8/11	Đạt	Tốt
20	Thân Mai Ly	Nữ	01/05/2010	Kinh	9/11	8/12	Đạt	Khá
21	Nguyễn Phạm Thanh Mai	Nữ	05/03/2010	Kinh	9/11	8/9	Đạt	Tốt
22	Bùi Hoàng Minh	Nam	15/06/2010	Kinh	9/11	8/4	Tốt	Tốt
23	Nguyễn Ngọc Gia Nghi	Nữ	07/10/2010	Kinh	9/11	8/7	Tốt	Tốt
24	Nguyễn Châu Hồng Ngọc	Nữ	02/11/2010	Kinh	9/11	8/7	Khá	Tốt
25	Đoàn Thê Ngọc	Nam	04/12/2010	Kinh	9/11	8/6	Đạt	Tốt
26	Nguyễn Gia Phúc	Nam	14/09/2010	Kinh	9/11	8/10	Khá	Tốt
27	Thái Minh Phúc	Nam	28/06/2010	Kinh	9/11	8/3	Tốt	Tốt
28	Vũ Ngọc Đan Phương	Nữ	27/03/2010	Kinh	9/11	8/3	Tốt	Tốt
29	Trần Nhân Tài	Nam	27/12/2010	Kinh	9/11	8/14	Tốt	Tốt
30	Hoàng Minh Tâm	Nam	18/07/2010	Kinh	9/11	8/7	Đạt	Tốt
31	Trần Ngọc Thành	Nam	15/09/2010	Kinh	9/11	8/12	Khá	Tốt
32	Trần Phạm Phương Thảo	Nữ	03/10/2010	Kinh	9/11	8/13	Tốt	Tốt
33	Thái Vũ Minh Thiện	Nam	20/12/2010	Kinh	9/11	8/9	Khá	Tốt
34	Trương Nguyễn Phương Thùy	Nữ	07/12/2010	Kinh	9/11	8/3	Khá	Tốt
35	Nguyễn Minh Thư	Nữ	19/04/2010	Kinh	9/11	8/5	Khá	Tốt
36	Đinh Nguyễn Anh Thư	Nữ	10/09/2010	Kinh	9/11	8/11	Tốt	Tốt
37	Nguyễn Trần Anh Thư	Nữ	01/05/2010	Kinh	9/11	8/11	Khá	Tốt
38	Phạm Nguyễn Thùy Tiên	Nữ	03/04/2010	Kinh	9/11	8/14	Khá	Tốt
39	Nguyễn Tô Thảo Trang	Nữ	29/06/2010	Kinh	9/11	8/4	Tốt	Tốt
40	Ngô Ngọc Thảo Tú	Nữ	23/11/2010	Kinh	9/11	8/5	Khá	Tốt
41	Hồ Anh Tuấn	Nam	05/03/2009	Kinh	9/11			
42	Trần Đỗ Nhã Uyên	Nữ	25/07/2009	Kinh	9/11	8/7	Tốt	Tốt
43	Phạm Tô Uyên	Nữ	05/12/2010	Kinh	9/11	8/5	Tốt	Tốt
44	Phan Ngọc Thanh Vy	Nữ	12/04/2010	Kinh	9/11	8/13	Đạt	Tốt
45	Nguyễn Dương Hải Yến	Nữ	19/08/2010	Kinh	9/11	8/3	Đạt	Tốt
46	Nguyễn Hoàng Yến	Nữ	22/06/2010	Kinh	9/11	8/10	Đạt	Tốt

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/12 (DỰ KIẾN)
NĂM HỌC 2024-2025
GVCN: DƯ THỊ NGỌC PHƯỢNG

ST T	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Lớp năm trước	Kết quả học tập năm trước	Kết quả rèn luyện năm trước
1	Lê Hoàng Khánh An	Nữ	16/09/2010	Kinh	9/12	8/9	Đạt	Tốt
2	Trần Hồ Quốc Anh	Nam	18/11/2009	Kinh	9/12	8/7	Đạt	Tốt
3	Nguyễn Phạm Thủy Anh	Nữ	27/11/2010	Kinh	9/12	8/5	Đạt	Khá
4	Dương Gia Bảo	Nam	26/05/2010	Kinh	9/12	8/4	Khá	Tốt
5	Trịnh Thành Đạt	Nam	28/01/2010	Kinh	9/12			
6	Vũ Tiên Đạt	Nam	09/01/2010	Kinh	9/12	8/5	Đạt	Tốt
7	Trịnh Nhật Hạ	Nữ	10/09/2010	Kinh	9/12	8/7	Tốt	Tốt
8	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nữ	26/08/2010	Kinh	9/12	8/8	Đạt	Tốt
9	Đông Gia Hân	Nữ	31/01/2010	Kinh	9/12	8/12	Đạt	Tốt
10	Đỗ Nguyễn Quỳnh Hoa	Nữ	25/02/2010	Kinh	9/12	8/7	Khá	Tốt
11	Nguyễn Thái Hoàng	Nam	23/06/2010	Kinh	9/12	8/11	Khá	Tốt
12	Lâm Thiên Hỷ	Nam	22/02/2010	Kinh	9/12	8/13	Khá	Tốt
13	Trần Trọng Khang	Nam	08/06/2010	Kinh	9/12	8/8	Khá	Tốt
14	Nguyễn Trần Bình Khiêm	Nam	06/10/2010	Kinh	9/12	8/6	Đạt	Tốt
15	Nguyễn Anh Khoa	Nam	24/10/2010	Kinh	9/12	8/10	Đạt	Tốt
16	Nguyễn Minh Khôi	Nam	27/05/2010	Kinh	9/12	8/12	Khá	Tốt
17	Phạm Thiên Kim	Nữ	26/09/2010	Kinh	9/12	8/9	Tốt	Tốt
18	Bùi Thị Mai Lan	Nữ	14/04/2010	Kinh	9/12	8/7	Tốt	Tốt
19	Võ Minh Lâm	Nam	06/11/2010	Kinh	9/12	8/14	Tốt	Tốt
20	Bùi Đức Long	Nam	10/01/2010	Kinh	9/12	8/7	Tốt	Tốt
21	Lê Ngọc Huyền Mai	Nữ	16/03/2010	Kinh	9/12	8/11	Khá	Tốt
22	Vũ Thị Ngọc Mai	Nữ	15/11/2010	Kinh	9/12	8/6	Khá	Tốt
23	Đinh Đức Minh	Nam	18/04/2010	Kinh	9/12	8/4	Khá	Tốt
24	Đặng Quang Minh	Nam	24/11/2010	Kinh	9/12	8/10	Tốt	Tốt
25	Lê Hoàng Bích Ngân	Nữ	17/02/2010	Kinh	9/12	8/13	Tốt	Tốt
26	Trần Thị Thu Ngân	Nữ	23/10/2010	Kinh	9/12	8/14	Khá	Tốt
27	Nguyễn Huỳnh Khánh Ngọc	Nữ	01/03/2010	Kinh	9/12	8/5	Đạt	Tốt
28	Nguyễn Mạnh Quân	Nam	15/04/2010	Kinh	9/12	8/7	Khá	Tốt
29	Trần Mạnh Quân	Nam	11/11/2010	Kinh	9/12	8/4	Đạt	Tốt
30	Nguyễn Vũ Minh Quân	Nam	20/10/2010	Kinh	9/12	8/6	Tốt	Tốt
31	Bùi Tấn Tài	Nam	02/04/2010	Kinh	9/12	8/11	Đạt	Tốt
32	Trần Xuân Thành	Nam	03/10/2009	Kinh	9/12	8/5	Đạt	Tốt
33	Nguyễn Ngọc Thanh Thảo	Nữ	12/03/2010	Kinh	9/12	8/13	Khá	Tốt
34	Ngô Minh Thắng	Nam	17/08/2010	Kinh	9/12	8/9	Khá	Tốt
35	Võ Chí Thiện	Nam	09/09/2010	Kinh	9/12	8/8	Khá	Tốt
36	Trần Anh Thư	Nữ	22/03/2010	Kinh	9/12	8/3	Khá	Tốt
37	Lê Ngọc Khánh Trang	Nữ	19/04/2010	Kinh	9/12	8/10	Tốt	Tốt
38	Trần Thị Trang	Nữ	25/03/2010	Kinh	9/12	8/10	Khá	Tốt
39	Nguyễn Phương Trinh	Nữ	25/11/2010	Kinh	9/12	8/4	Tốt	Tốt
40	Nguyễn Duy Tuấn	Nam	08/02/2010	Kinh	9/12	8/3	Đạt	Tốt
41	Vũ Ngọc Tuyền	Nam	17/07/2010	Kinh	9/12	8/13	Khá	Tốt
42	Nguyễn Thanh Nhã Uyên	Nữ	31/10/2010	Kinh	9/12	8/9	Khá	Tốt
43	Phạm Trần Tú Uyên	Nữ	25/01/2010	Kinh	9/12	8/8	Tốt	Tốt
44	Võ Thị Phương Vy	Nữ	06/01/2010	Kinh	9/12	8/12	Đạt	Tốt
45	Nguyễn Ngọc Ánh Xuân	Nữ	25/01/2010	Kinh	9/12	8/14	Tốt	Tốt
46	Phạm Ngọc Như Ý	Nữ	08/08/2010	Kinh	9/12	8/14	Tốt	Tốt

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/13 (DỰ KIẾN)
NĂM HỌC 2024-2025
GVCN: LÊ ĐỖ THỰC UYÊN

ST T	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Lớp năm trước	Kết quả học tập năm trước	Kết quả rèn luyện năm trước
1	Vũ Công Đức Anh	Nam	22/08/2010	Kinh	9/13	8/11	Khá	Tốt
2	Vũ Khiếu Phương Anh	Nữ	12/06/2010	Kinh	9/13	8/7	Đạt	Tốt
3	Hoàng Phương Anh	Nữ	10/11/2010	Kinh	9/13	8/12	Đạt	Tốt
4	Nguyễn Duy Bảo	Nam	05/10/2010	Kinh	9/13	8/13	Đạt	Tốt
5	Trương Gia Bảo	Nam	01/09/2010	Kinh	9/13	8/10	Tốt	Tốt
6	Phạm Thị Ngọc Châu	Nữ	22/02/2010	Kinh	9/13	8/6	Đạt	Tốt
7	Bùi Chí Dũng	Nam	30/06/2010	Kinh	9/13	8/5	Đạt	Tốt
8	Nguy Gia Đạt	Nam	09/06/2010	Hoa	9/13	8/13	Tốt	Tốt
9	Phạm Hồ Đức	Nam	11/02/2010	Kinh	9/13	8/6	Đạt	Tốt
10	Huỳnh Thụy Minh Hằng	Nữ	09/10/2010	Kinh	9/13	8/3	Khá	Tốt
11	Bùi Gia Hân	Nữ	28/08/2010	Kinh	9/13	8/14	Khá	Tốt
12	Trịnh Lê Hoàn	Nam	08/09/2010	Kinh	9/13	8/8	Tốt	Tốt
13	Trần Quý Hùng	Nam	13/05/2010	Kinh	9/13	8/8	Khá	Tốt
14	Võ Hoàng Gia Huy	Nam	18/04/2010	Kinh	9/13	8/12	Đạt	Khá
15	Lê Tuấn Hưng	Nam	20/01/2010	Kinh	9/13	8/10	Khá	Tốt
16	Mang Đình Khải	Nam	08/06/2010	Kinh	9/13	8/4	Đạt	Tốt
17	Nguyễn Phong Khuê	Nữ	20/12/2010	Kinh	9/13	8/11	Khá	Tốt
18	Vũ Hoàng Lân	Nam	25/05/2010	Kinh	9/13	8/12	Đạt	Khá
19	Nguyễn Hoàng Linh	Nữ	23/04/2010	Kinh	9/13	8/10	Tốt	Tốt
20	Nguyễn Thị Kiều Loan	Nữ	01/09/2010	Kinh	9/13	8/3	Khá	Tốt
21	Phạm Trúc Ly	Nữ	12/01/2010	Kinh	9/13	8/14	Tốt	Tốt
22	Vũ Quốc Mạnh	Nam	18/12/2010	Kinh	9/13	8/3	Khá	Tốt
23	Phạm Trần Minh Mẫn	Nam	30/08/2010	Kinh	9/13	8/11	Khá	Tốt
24	Khiếu Thị Thanh Mí	Nữ	22/11/2010	Kinh	9/13	8/6	Tốt	Tốt
25	Nguyễn Kiều My	Nữ	14/10/2010	Kinh	9/13	8/5	Đạt	Tốt
26	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	29/10/2010	Kinh	9/13	8/13	Đạt	Tốt
27	Phan Thanh Ngân	Nữ	15/10/2010	Kinh	9/13	8/10	Tốt	Tốt
28	La Gia Nguyễn	Nam	06/04/2010	Kinh	9/13	8/9	Đạt	Tốt
29	Huỳnh Võ Thanh Nhã	Nữ	30/11/2010	Kinh	9/13	8/5	Tốt	Tốt
30	Nguyễn Văn Thanh Nhật	Nam	05/12/2009	Kinh	9/13	8/7	Đạt	Tốt
31	Nguyễn Ngọc Khánh Nhi	Nữ	04/04/2010	Kinh	9/13	8/10	Khá	Tốt
32	Trần Ngọc Yến Như	Nữ	19/05/2010	Kinh	9/13	8/14	Tốt	Tốt
33	Trần Bảo Phúc	Nam	17/03/2010	Kinh	9/13	8/5	Khá	Tốt
34	Vũ Mai Phương	Nữ	17/05/2010	Kinh	9/13	8/9	Khá	Tốt
35	Vũ Công Quốc	Nam	27/07/2010	Kinh	9/13	8/8	Khá	Tốt
36	Bành Ngọc Thiên Quý	Nữ	14/03/2010	Kinh	9/13	8/12	Tốt	Tốt
37	Huỳnh Tấn Tài	Nam	23/06/2010	Kinh	9/13	8/6	Khá	Tốt
38	Hồ Chí Thịnh	Nam	28/06/2010	Kinh	9/13	8/8	Tốt	Tốt
39	Dư Ngọc Thủy Tiên	Nữ	13/10/2010	Kinh	9/13	8/12	Khá	Tốt
40	Nguyễn Minh Trang	Nữ	01/05/2010	Kinh	9/13	8/12	Tốt	Tốt
41	Trần Ngọc Bảo Trân	Nữ	06/12/2009	Kinh	9/13	8/8	Đạt	Tốt
42	Lê Quốc Trí	Nam	06/07/2010	Kinh	9/13	8/14	Khá	Tốt
43	Đặng Uy Vũ	Nam	14/06/2010	Kinh	9/13	8/13	Tốt	Tốt
44	Trần Thảo Vy	Nữ	20/12/2010	Kinh	9/13	8/8	Tốt	Tốt
45	Nguyễn Phan Như Ý	Nữ	17/07/2010	Kinh	9/13	8/7	Đạt	Tốt

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/14 (DỰ KIẾN)
NĂM HỌC 2024-2025
GVCN: NGÔ THỊ HUƠNG

ST T	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Lớp năm trước	Kết quả học tập năm trước	Kết quả rèn luyện năm trước
1	Ngô Trâm Anh	Nữ	20/12/2010	Kinh	9/14	8/13	Tốt	Tốt
2	Phạm Trương Quỳnh Anh	Nữ	24/11/2010	Kinh	9/14	8/3	Tốt	Tốt
3	Phạm Gia Bảo	Nam	06/08/2010	Kinh	9/14	8/6	Tốt	Tốt
4	Ngô Phạm Ngọc Diệp	Nữ	15/10/2010	Kinh	9/14	8/12	Đạt	Khá
5	Nguyễn Châu Hoàng Dung	Nữ	11/01/2010	Kinh	9/14	8/7	Đạt	Tốt
6	Phạm Đức Trí Dũng	Nam	24/08/2010	Kinh	9/14	8/3	Đạt	Tốt
7	Nguyễn Quốc Đạt	Nam	20/09/2010	Kinh	9/14	8/5	Khá	Tốt
8	Phạm Thanh Điền	Nam	28/06/2010	Kinh	9/14	8/3	Đạt	Tốt
9	Trần Huỳnh Minh Hạo	Nam	10/04/2010	Kinh	9/14	8/11	Đạt	Tốt
10	Nguyễn Hồng Huê	Nữ	21/04/2010	Kinh	9/14	8/7	Tốt	Tốt
11	Trần Gia Huy	Nam	28/10/2010	Kinh	9/14	8/8	Đạt	Tốt
12	Trần Phạm Chấn Hưng	Nam	27/09/2010	Kinh	9/14	8/13	Khá	Tốt
13	Vũ Nguyên Khang	Nam	26/06/2009	Kinh	9/14	8/12	Khá	Tốt
14	Lê Nam Khánh	Nam	07/10/2010	Kinh	9/14	8/10	Khá	Tốt
15	Đặng Nhật Khiêm	Nam	23/08/2008	Kinh	9/14	8/6	Đạt	Tốt
16	Lê Văn Kiên	Nam	02/04/2010	Kinh	9/14	8/4	Khá	Tốt
17	Trần Hạo Lâm	Nam	01/04/2010	Kinh	9/14	8/14	Tốt	Tốt
18	Chu Thanh Liêm	Nam	13/11/2010	Kinh	9/14	8/10	Tốt	Tốt
19	Phạm Nguyễn Hà Linh	Nữ	09/03/2010	Kinh	9/14	8/3	Khá	Tốt
20	Trần Trúc Linh	Nữ	14/04/2010	Kinh	9/14	8/2	Đạt	Tốt
21	Trần Tuyết Mai	Nữ	07/12/2010	Kinh	9/14	8/6	Đạt	Tốt
22	Lê Đặng Hà My	Nữ	17/01/2009	Kinh	9/14	8/14	Đạt	Tốt
23	Võ Huỳnh Yến Nhi	Nữ	17/08/2010	Kinh	9/14	8/6	Tốt	Tốt
24	Lê Yến Nhi	Nữ	11/05/2010	Kinh	9/14	8/9	Khá	Tốt
25	Đinh Nguyễn Hồng Phúc	Nam	23/09/2010	Kinh	9/14	8/9	Đạt	Tốt
26	Trần Hoàng Phương	Nam	18/03/2010	Kinh	9/14	8/7	Khá	Tốt
27	Nguyễn Ngọc Khánh Phương	Nữ	03/01/2010	Kinh	9/14	8/10	Tốt	Tốt
28	Phạm Ngọc Phương	Nam	26/05/2010	Kinh	9/14	8/11	Đạt	Tốt
29	Cao Thị Diễm Phương	Nữ	05/02/2010	Kinh	9/14	8/4	Khá	Tốt
30	Phạm Nguyễn Thanh Tâm	Nữ	08/06/2010	Kinh	9/14	8/13	Đạt	Tốt
31	Nguyễn Trí Tâm	Nam	12/10/2010	Kinh	9/14	8/5	Đạt	Tốt
32	Nguyễn Duy Tân	Nam	27/06/2008	Kinh	9/14	8/13	Đạt	Tốt
33	Lê Quang Thành	Nam	27/10/2010	Kinh	9/14	8/7	Tốt	Tốt
34	Nguyễn Tuấn Thành	Nam	22/04/2010	Kinh	9/14	8/8	Khá	Tốt
35	Phạm Thị Phương Thảo	Nữ	01/02/2010	Kinh	9/14	8/14	Tốt	Tốt
36	Nguyễn Lê Kiều Thư	Nữ	15/04/2010	Kinh	9/14	8/10	Khá	Tốt
37	Võ Ngọc Anh Thư	Nữ	13/03/2010	Kinh	9/14	8/4	Đạt	Khá
38	Hoàng Trung Tín	Nam	20/08/2010	Kinh	9/14	8/3	Đạt	Tốt
39	Nguyễn Ngọc Bích Trâm	Nữ	22/08/2010	Kinh	9/14	8/12	Khá	Tốt
40	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	17/11/2010	Kinh	9/14	8/9	Đạt	Tốt
41	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	17/11/2010	Kinh	9/14	8/13	Đạt	Tốt
42	Phạm Quốc Vương	Nam	28/07/2010	Kinh	9/14	8/6	Khá	Tốt
43	Nguyễn Lê Tường Vy	Nữ	23/06/2010	Kinh	9/14	8/8	Đạt	Tốt
44	Dương Thị Bảo Yên	Nữ	28/11/2010	Kinh	9/14	8/8	Tốt	Tốt